

Thái Bình, ngày 14 tháng 6 năm 2019

Số: 23 /KL-SLĐTBXH

KẾT LUẬN KIỂM TRA

Tình hình thực hiện các quy định của Bộ luật Lao động năm 2012 và một số quy định của Luật Bảo hiểm xã hội, Luật an toàn vệ sinh lao động tại Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Vũ Thư

Thực hiện Quyết định số 185/QĐ-SLĐTBXH ngày 17/4/2019 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc kiểm tra tình hình thực hiện Bộ luật Lao động năm 2012 và một số quy định của Luật bảo hiểm xã hội, Luật An toàn vệ sinh lao động tại doanh nghiệp trên địa bàn huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Biên bản kiểm tra ngày 16/5/2019 của Đoàn kiểm tra liên ngành tại Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Vũ Thư;

Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP.

1. Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Vũ Thư.
2. Địa chỉ: Thôn La Điền, xã Tụ Tân, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.
3. Điện thoại: 0227.3826245; Email: ctycpvldvuthu@gmail.com
4. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1000286505, cấp lần đầu ngày: 21/01/2014; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình.
5. Ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính: Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất nung.
6. Tổ chức công đoàn: Đã thành lập
7. Tổng số lao động đang làm việc tại doanh nghiệp (tại thời điểm kiểm tra): 113 người, trong đó có: 0 lao động là người nước ngoài.

II. KẾT LUẬN.

1. Những quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn vệ sinh lao động đã được doanh nghiệp thực hiện.

- 1.1. Đã thực hiện việc ký kết hợp đồng bằng văn bản với 112/112 lao động đang làm việc tại doanh nghiệp, thuộc diện phải ký kết hợp đồng lao động theo quy định;
- 1.2. Thực hiện việc trả lương cho người lao động đảm bảo quy định về tiền lương tối thiểu vùng;
- 1.3. Thực hiện nghỉ hàng năm, nghỉ lễ, tết theo đúng quy định;
- 1.4. Đã xây dựng Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể;
- 1.5. Đã xây dựng kế hoạch an toàn vệ sinh lao động theo quy định;
- 1.6. Đã thực hiện việc đo kiểm môi trường lao động;
- 1.7. Đã thực hiện việc phân loại lao động theo quy định; khám sức khỏe cho người lao động theo quy định;
- 1.8. Đã thực hiện việc trang cấp bảo hộ lao động cho người lao động.

1.9. Tham gia BHXH đầy đủ cho 104/105 người lao động thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc theo Luật BHXH.

2. Những nội dung doanh nghiệp chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ, hoặc thực hiện chưa đúng quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động.

2.1 Chưa thực hiện việc báo cáo tình hình tuyển dụng, sử dụng lao động với Phòng Lao động - TBXH huyện; chưa báo cáo tình hình an toàn vệ sinh lao động với Sở Lao động - TBXH theo quy định;

2.2. Chưa đăng ký Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể theo quy định;

2.3. Chưa xây dựng Thang, bảng lương;

2.4. Kiểm định chưa đầy đủ các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động;

2.5. Tham gia BHXH cho 08 người lao động thuộc bộ phận tạo hình và văn phòng (có danh sách kèm theo) chưa đúng mức lương theo chức danh công việc.

III. KIẾN NGHỊ

Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị Giám đốc Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Vũ Thu thực hiện các kiến nghị sau:

1. Thực hiện việc báo cáo về tình hình tuyển dụng, sử dụng lao động với Phòng Lao động - TBXH huyện Vũ Thu theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 Nghị định số 03/2014/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 23/2014/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2014 của Bộ Lao động - TBXH.

2. Thực hiện việc báo cáo tình hình an toàn vệ sinh lao động với Sở Lao động - TBXH theo quy định tại Tiết e Khoản 2 Điều 7 Luật An toàn vệ sinh lao động và Khoản 2 Điều 10 Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ Lao động - TBXH.

3. Xây dựng định mức lao động, hệ thống thang lương, bảng lương theo quy định tại Khoản 1, Điều 93 Bộ luật Lao động năm 2012, Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 141/2017/NĐ-CP ngày 07/12/2017, Nghị định số 121/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ. Sau khi xây dựng thì thực hiện việc Đăng ký thang lương, bảng lương, định mức lao động với Phòng Lao động - TBXH cấp huyện theo quy định tại Khoản 2 Điều 93 Bộ luật Lao động năm 2012 và Điều 10 Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ;

4. Thực hiện việc đăng ký Nội quy lao động với Sở Lao động - TBXH theo quy định tại Điều 120 Bộ luật Lao động năm 2012;

5. Gửi Thỏa ước lao động tập thể tới Sở Lao động - TBXH theo quy định tại Điều 75 Bộ luật Lao động năm 2012;

6. Thực hiện việc kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Lao động năm 2012.

7. Đăng ký khai báo sử dụng các loại máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định tại Khoản 2, Điều 16 Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

8. Tăng cường công tác tự kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động tại cơ sở theo hướng dẫn tại Điều 9 Thông tư số 07/2016/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ Lao động - TBXH;

9. Rà soát các công việc của Công ty theo các danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm của ngành sản xuất vật liệu xây dựng theo hướng dẫn tại Thông tư số 15/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/6/2016; thống kê số lao động làm các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm để thực hiện chế độ nghỉ hàng năm, nghỉ nguyên lương theo quy định tại Điều 111 Bộ luật Lao động năm 2012, bồi dưỡng bằng hiện vật theo quy định tại Điều 141 Bộ luật Lao động năm 2012, khám sức khỏe định kỳ theo quy định tại Khoản 2, Điều 152 Bộ luật Lao động năm 2012 và các chế độ về tiền lương, bảo hiểm xã hội và bảo hộ lao động.

10. Thực hiện điều chỉnh mức tiền lương, phụ cấp tham gia BHXH đối với 08 lao động (có tên tại Phụ lục 1 kèm theo) theo quy định về tiền lương của Chính phủ và luật BHXH;

11. Thực hiện rà soát và thực hiện thủ tục báo giảm đối với một số lao động đang tham gia BHXH bắt buộc tại Công ty nhưng không phát sinh quan hệ lao động với Công ty theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 2 Luật Bảo hiểm xã hội.

12. Định kỳ 6 tháng/lần doanh nghiệp tiến hành công khai tình trạng đóng BHXH tại nơi công cộng tại trụ sở Công ty theo Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội số 58/2015/QH13.

IV. THỜI HẠN THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ.

1. Thời hạn thực hiện các kiến nghị.

1.1. Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày ký Kết luận kiểm tra này, doanh nghiệp phải thực hiện xong các kiến nghị số 3,4,5,6,7,9,10,11 nêu tại mục III Kết luận kiểm tra này.

1.2. Thực hiện các kiến nghị số 1, 2,8, 12 theo định kỳ.

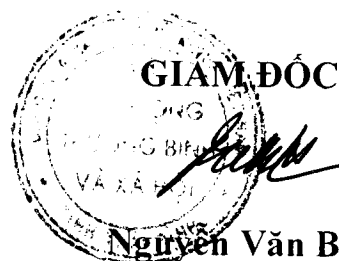
2. Thời hạn báo cáo việc thực hiện các kiến nghị.

Đề nghị doanh nghiệp báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình và Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Vũ Thư **trước ngày 15/11/2019** để theo dõi, tổng hợp. Nếu quá thời hạn quy định nêu trên doanh nghiệp không thực hiện báo cáo, Sở Lao động – TBXH sẽ xem xét để tiến hành kiểm tra lại việc thực hiện các kiến nghị hoặc chuyển cơ quan thanh tra theo quy định.

Giao Trưởng phòng Lao động, Tiền lương và Bảo hiểm xã hội Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động – TBXH huyện Vũ Thư theo dõi, đôn đốc doanh nghiệp thực hiện Kết luận kiểm tra này. /.

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp (để thực hiện);
- Lãnh đạo Sở;
- BHXH tỉnh (để phối hợp);
- P.LĐTBXH h.Vũ Thư (để p/hợp, t/dõi);
- Các phòng: VLATLĐ, Ttra;
- Lưu: VP, HSKT



Nguyễn Văn Bái